

DANH SÁCH THEO DỐI NỢ HỌC PHÍ
TỪ CAO ĐẲNG KHÓA 20 ĐẾN CAO ĐẲNG KHÓA 24 HỌC KỲ 1 NH 2026-2027
(Tính đến hết ngày 23/09/2026)

Số tt	Mã số sinh viên	Họ đệm	Tên	Lớp học	Nợ các học kỳ trước	Số tiền đăng ký HP HK1	Đã thu/PB	Nợ Còn phải nộp trong HK1	Nợ học phí còn phải nộp	Tiền thừa chuyển kỳ sau
1	501200560	Vũ Kim	Đồng	CD20DH5	9,242,000	2,970,000		2,970,000	12,212,000	
2	506230374	Khương Vỹ	Cường	CD23CM1		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
3	501230001	Nguyễn Đình Bảo	Đặng	CD23CT1		7,425,000		7,425,000	7,425,000	
4	501230026	Diệp Tuấn	Khải	CD23CT1	4,950,000	2,970,000		2,970,000	7,920,000	
5	501230045	Nguyễn Phước	Lộc	CD23CT1		4,455,000		4,455,000	4,455,000	
6	501230604	Phạm Nguyễn Huy	Hoàng	CD23CT12		2,970,000		2,970,000	2,970,000	
7	501230231	Lê Bảo	Duy	CD23CT4		2,970,000		2,970,000	2,970,000	
8	501230339	Lê Nguyễn Quốc	An	CD23CT6	1,485,000	1,485,000		1,485,000	2,970,000	
9	501230509	Trương Ngọc	Thông	CD23CT6		2,970,000		2,970,000	2,970,000	
10	501230500	Đặng Hải	Hoàng	CD23CT7	2,970,000	4,158,000		4,158,000	7,128,000	
11	501230555	Cao Phi	Hùng	CD23CT7		990,000		990,000	990,000	
12	501230442	Đào Kim Nhật	Vương	CD23LM1	2,970,000	2,970,000		2,970,000	5,940,000	
13	501240016	Nguyễn Trọng	Tính	CD24CT1		2,970,000		2,970,000	2,970,000	
14	501240037	Lê Ngọc Phương	Trình	CD24CT1		2,970,000		2,970,000	2,970,000	
15	501240021	Trần Văn	Tứ	CD24CT1	4,590,000	4,590,000		4,590,000	9,180,000	
16	501240380	Nguyễn Trần Phúc	An	CD24CT11		2,970,000		2,970,000	2,970,000	
17	501240396	Lê Quốc	Anh	CD24CT11	8,415,000	7,425,000		7,425,000	15,840,000	
18	501240331	Phạm Vinh	Quang	CD24CT11	1,485,000	2,475,000		2,475,000	3,960,000	
19	501240243	Nguyễn Văn	Triều	CD24CT11		1,980,000		1,980,000	1,980,000	
20	501240164	Nguyễn Xuân	An	CD24CT2	6,930,000	3,960,000		3,960,000	10,890,000	
21	501240119	Hà Duy	Khánh	CD24CT2		1,980,000		1,980,000	1,980,000	
22	501240193	Nguyễn Trần Gia	Kiệt	CD24CT2		2,970,000		2,970,000	2,970,000	
23	501240200	Đỗ Thành	Nhon	CD24CT2	2,970,000	1,485,000		1,485,000	4,455,000	
24	501240045	Lê Minh	Trí	CD24CT2		7,920,000		7,920,000	7,920,000	
25	501240186	Trần Thành	Đạt	CD24CT3		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
26	501240134	Lê Tiến	Dũng	CD24CT3	2,970,000	3,465,000	3,465,000		2,970,000	
27	501240079	Đoàn Công	Hiếu	CD24CT3		2,970,000		2,970,000	2,970,000	
28	501240282	Trần Minh	Khôi	CD24CT3		2,970,000		2,970,000	2,970,000	
29	501240185	Ngô Đăng	Quang	CD24CT3		5,445,000		5,445,000	5,445,000	
30	501240364	Nguyễn Ngọc Anh	Bằng	CD24CT4		4,455,000		4,455,000	4,455,000	
31	501240404	Trần Như	Đạt	CD24CT4		5,445,000	1,980,000	3,465,000	3,465,000	
32	501240394	Nguyễn Gia	Hung	CD24CT4	990,000	4,590,000		4,590,000	5,580,000	

33	501240408	Đình Quốc	Huy	CD24CT4	6,930,000	7,155,000	3,465,000	3,690,000	10,620,000	
34	501240341	Lê Minh	Khôi	CD24CT4	3,465,000	5,445,000	2,970,000	2,475,000	5,940,000	
35	501240438	Lý Bình	Hung	CD24CT7	2,970,000	7,425,000		7,425,000	10,395,000	
36	501240433	Đình Khải	Khoa	CD24CT7		8,055,000		8,055,000	8,055,000	
37	501240449	Nguyễn Quốc	Thái	CD24CT7	20,295,000	10,890,000		10,890,000	31,185,000	
38	510240347	Nguyễn Quốc	Anh	CD24DH1	10,890,000	4,950,000		4,950,000	15,840,000	
39	510240334	Trần Nguyễn Minh	Huy	CD24DH1		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
40	510240439	Nguyễn Văn Anh	Khoa	CD24DH1		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
41	510240324	Võ Huỳnh Giáng	My	CD24DH1		5,445,000		5,445,000	5,445,000	
42	510240318	Đổng Hoàng Trung	Nghĩa	CD24DH1		2,970,000		2,970,000	2,970,000	
43	510240359	Cao Khải	Nguyên	CD24DH1	7,425,000	4,455,000		4,455,000	11,880,000	
44	510240384	Trần Thuý	Quyên	CD24DH1		1,080,000		1,080,000	1,080,000	
45	510240383	Lê Thị Tú	Sương	CD24DH1		6,435,000		6,435,000	6,435,000	
46	510240354	Hoàng Gia Thái	Tài	CD24DH1		3,780,000		3,780,000	3,780,000	
47	501240301	Nguyễn Trương	Thiện	CD24DH1	3,960,000	2,475,000		2,475,000	6,435,000	
48	510240409	Mai Yến	Trâm	CD24DH1	2,970,000	1,080,000		1,080,000	4,050,000	
49	510240227	Bùi Hữu	Danh	CD24DH2	11,880,000	2,970,000		2,970,000	14,850,000	
50	510240221	Đặng Hữu	Dương	CD24DH2		5,445,000		5,445,000	5,445,000	
51	510240278	Huỳnh Nguyễn Bảo	Duyên	CD24DH2		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
52	510240205	Nguyễn Ngô Gia	Huy	CD24DH2	3,960,000	5,445,000		5,445,000	9,405,000	
53	510240211	Bùi Ngọc	Lâm	CD24DH2		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
54	510240197	Trương Phạm Ngọc	Quyên	CD24DH2	2,475,000	1,485,000		1,485,000	3,960,000	
55	510240025	Huỳnh Tiến	Văn	CD24DH2		990,000		990,000	990,000	
56	510240228	Phạm Khánh	Vy	CD24DH2		4,455,000		4,455,000	4,455,000	
57	510240234	Trà Tử	Đan	CD24DH3		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
58	510240092	Bùi Quách Bảo	Ngọc	CD24DH3		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
59	510240187	Cadá Thiên	Phú	CD24DH3		5,445,000		5,445,000	5,445,000	
60	510240135	Võ Thanh	Thiên	CD24DH3		990,000		990,000	990,000	
61	510240061	Vũ Ngọc Minh	Thư	CD24DH3		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
62	510240108	Cao Hải	Yến	CD24DH3		2,970,000		2,970,000	2,970,000	
63	510240087	Nguyễn Thị Hồng	Yến	CD24DH3	7,425,000	2,970,000		2,970,000	10,395,000	
64	511240144	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	CD24LG1	6,930,000	2,970,000		2,970,000	9,900,000	
65	511240169	Nguyễn Phước	Sang	CD24LG1		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
66	514240418	Phạm Quang	Thái	CD24LM1		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
67	512240009	Đào Nhựt	Hung	CD24MK1		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
68	512240010	Lâm Bội	Nghi	CD24MK1		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
69	512240440	Hồ Thị Minh	Thảo	CD24MK1		3,105,000		3,105,000	3,105,000	
70	502240065	Hoàng Vĩnh	Khang	CD24TM1	2,970,000	1,485,000		1,485,000	4,455,000	
71	502240284	Lương Thế	Nhật	CD24TM1		2,475,000		2,475,000	2,475,000	
72	517240152	Dương Quốc	Khánh	CD24TT1		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
73	501240173	Hoàng Đình Nhật	Nam	CD24TT1	2,970,000	1,485,000		1,485,000	4,455,000	
74	517240145	Hoàng Chí	Nhân	CD24TT1		1,485,000		1,485,000	1,485,000	
75	517240147	Nguyễn Lý Song	Thư	CD24TT1	4,455,000	2,070,000		2,070,000	6,525,000	



76	517240222	Phạm Thị Yến	Vy	CD24TT1		4,455,000		4,455,000	4,455,000	
77	518240415	Nguyễn Minh	Khánh	CD24TW1	7,425,000	4,950,000		4,950,000	12,375,000	

HIỆU TRƯỞNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

LẬP BẢNG




Nơi nhận:

- Đăng website
- Lưu PKHTC

